

Số: 506/BC-HĐND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành xem xét, thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và kèm theo Tờ trình số 224/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa, kết quả như sau:

I. NỘI DUNG THẨM TRA

1. Căn cứ pháp lý

Dự thảo Nghị quyết đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa đã căn cứ các văn bản pháp luật: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT- BVHTT ngày 20 tháng 03 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính Phủ; Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thẩm quyền

Căn cứ quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 16 Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố là đúng thẩm quyền.

3. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Thành phố Thanh Hóa là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật của tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 500 đường, phố tại các mặt bằng quy hoạch và khu vực các phường mới được thành lập (An Hoạch và Tào Xuyên) và 17 xã (Đông Hưng; Đông Lĩnh; Đông Tân; Đông Vinh; Hoàng Anh; Hoàng Đại; Hoàng Long; Hoàng Lý; Hoàng Quang; Quảng Cát; Quảng Đông; Quảng Phú; Quảng Tâm; Quảng Thịnh; Thiệu Dương; Thiệu Khánh; Thiệu Vân) chưa được đặt tên đường, phố, người dân trên địa bàn

thành phố vẫn gọi tên đường, tên phố theo thói quen, theo các mặt bằng quy hoạch mà chưa được đặt tên một cách khoa học, dẫn đến khó khăn trong việc kê khai hành chính, giao dịch, tìm kiếm địa chỉ của người dân.

Để thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào của nhân dân Thành phố về những danh nhân, anh hùng, các địa danh, sự kiện lịch sử tiêu biểu. Căn cứ các quy định nêu trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

4. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, cụ thể như sau:

4.1. Đặt tên 256 đường, phố

- Đặt tên 04 đại lộ

1. *Đại lộ Lê Lợi*: Từ Đại lộ Hùng Vương (ngã tư BigC) đến ngã ba Nhồi; chiều dài 5.720 m; chiều rộng 43m.

2. *Đại lộ Nam Sông Mã*: Từ cầu Hàm Rồng đến địa phận thành phố Sầm Sơn; chiều dài 11.650m; chiều rộng 67m.

3. *Đại lộ Hùng Vương*: Từ đường Nguyễn Chí Thanh tại Km 320+254 (Quốc lộ 1A) đến đường Quang Trung (xã Quảng Thịnh) tại Km 330+274 (Quốc lộ 1A); chiều dài 10.020m; chiều rộng 76,0m.

4. *Đại lộ Nguyễn Hoàng*: Từ phía cầu Nguyệt Viên tại Km 324+406 (Quốc lộ 1A) đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 2.000m; chiều rộng 91,0m.

- Đặt tên 79 đường

1. *Đường Võ Nguyên Giáp*: Từ đường Nguyễn Doãn Chấp đến đường Quang Trung; chiều dài 8.510m; chiều rộng 50m.

2. *Đường Nguyễn Duy Hiệu*: Từ đại lộ Lê Lợi đến đường Lê Lai; chiều dài 1.020m; chiều rộng 42m.

3. *Đường Tây Đô*: Từ đường Trường Xuân tại Km 06+020 (Đường vành đai phía Tây) đến đường Quang Trung tại Km 14+600 (Đường Vành đai phía Tây); chiều dài 8.580m; chiều rộng 76m.

4. *Đường Trịnh Kiểm*: Từ đường Lê Lai đến đường Nguyễn Trãi; chiều dài 8.040m; chiều rộng 34m.

5. *Đường Lạc Long Quân*: Từ đường Lê Lai đến đường Quang Trung; chiều dài 2.500m; chiều rộng 39m.

6. *Đường Nguyễn Thiếp*: Từ đường Quang Trung đến địa phận thị trấn Rừng Thông; chiều dài 5.220m; chiều rộng 39m.

7. *Đường Âu Cơ*: Từ Lạc Long Quân đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài

2.500m; chiều rộng 39m.

8. *Đường Nguyễn Kim*: Từ địa phận xã Hoàng Quang tại Km 322+800 (Quốc lộ 1A) đến cầu Nguyệt Viên tại Km 324+406; chiều dài 1.606m; chiều rộng 36m.

9. *Đường Văn Tiến Dũng*: Từ địa phận xã Hoàng Lý tại Km 317+463 (Quốc lộ 1A) đến cầu Hoàng Long tại Km 320+763 (Quốc lộ 1A); chiều dài 3.300m; chiều rộng 36m.

10. *Đường Quang Trung*: Từ ngã ba Tịch Điền tại Km 325+710 (Quốc lộ 1A) đến hết địa phận xã Quảng Thịnh tại Km 331+200 (Quốc lộ 1A); chiều dài 5.490m; chiều rộng 36m.

11. *Đường An Dương Vương*: Từ địa phận xã Quảng Tâm tại Km 05+450 (Quốc lộ 47) đến đường Lê Lai tại Km 10+660 (Quốc lộ 47); chiều dài 5.210m; chiều rộng 42m.

12. *Đường Nguyễn Đình Thuần*: Từ Ngã ba Nhồi tại Km 20+900 (Quốc lộ 47) đến hết địa phận xã Đông Tân tại Km 23+730; chiều dài 2.830m; chiều rộng 20,5m.

13. *Đường Trường Xuân*: Từ đường Tây Đô (cổng chào thôn Tân Cộng, xã Đông Tân) tại Km 22+620 (Quốc lộ 47) đến giáp xã Đông Thịnh và xã Đông Xuân Km 23+800 (Quốc lộ 47); chiều dài 1.180m; chiều rộng 42m.

14. *Đường Trịnh Huy Quang*: Từ ngã ba Nhồi tại Km 76+600 (Quốc lộ 45) đến đường Nguyễn Hữu Cảnh tại Km 80+350 (Quốc lộ 47); chiều dài 3.750 m; chiều rộng 13m.

15. *Đường Nguyễn Hữu Cảnh*: Từ Cầu Voi tại Km 01+693 (Quốc lộ 45) đến địa phận xã Quảng Trạch (hết địa phận thành phố) tại Km 04+533 (Quốc lộ 45); chiều dài 2.840m; chiều rộng 25m.

16. *Đường Hoàng Nghiêu*: Từ cuối địa phận phường Phú Sơn tại Km 73+150 (Quốc lộ 45) đến địa phận thị trấn Rừng Thông tại Km 71+880 (Quốc lộ 45); chiều dài 1.270m; chiều rộng 20m.

17. *Đường Nguyễn Đình Ngân*: Từ đường Văn Tiến Dũng tại Km 231+500 (Quốc lộ 10) đến cuối địa phận xã Hoàng Anh tại Km 229+550 (Quốc lộ 10); chiều dài 1.950m; chiều rộng 10,5m.

18. *Đường Dương Xá*: Từ đầu đường Đình Hương (phường Đông Cương) đến đê sông Mã (xã Thiệu Dương); chiều dài 1.200m; chiều rộng 10,5m.

19. *Đường Tư Phó*: Từ đường Dương Xá đến cuối địa phận xã Thiệu Vân; chiều dài 6.410m; chiều rộng 7,5m.

20. *Đường Nguyễn Doãn Cháp*: Từ đường An Dương Vương đến đường Võ Nguyên Giáp; chiều dài 2.000m; chiều rộng 10,5m.

21. *Đường Nguyễn Thị Lợi*: Từ phố Trần Bảo đến sông Nhà Lê (phường An Hoạch); chiều dài 2.040m; chiều rộng 10,5m.

22. *Đường Nguyễn Phúc Chu*: Từ đường Nguyễn Chí Thanh đến đường Trần Hưng Đạo; chiều dài 1.350m; chiều rộng 15m.

23. *Đường Dương Đình Nghệ*: Từ đường Bà Triệu đến đường Nguyễn Trãi; chiều dài 2.420m; chiều rộng 20m.
24. *Đường Lý Thiên Bảo*: Từ đường Bà Triệu đến đường Vạn Lại - Yên Trường; chiều dài 2.000m; chiều rộng 15m.
25. *Đường Lý Nhân Tông*: Từ đường Vạn Lại - Yên Trường đến phố Phan Chu Chinh; chiều dài 2.380m; chiều rộng 10,5m.
26. *Đường Đào Cam Mộc*: Từ đường Vạn Lại - Yên Trường đến đường Đô Dương; chiều dài 1.700m; chiều rộng 10,5m.
27. *Đường Đô Dương*: Từ đường Vạn Lại - Yên Trường đến phố Dốc Ga; chiều dài 1.950m; chiều rộng 10,5m.
28. *Đường Vạn Hạnh*: Từ đường Vạn Lại - Yên Trường đến phố Thăng Lợi; chiều dài 1.500m; chiều rộng 10,5m.
29. *Đường Trường Chinh*: Từ Khu đô thị Vinhomes đến đại lộ Nguyễn Hoàng; chiều dài 1.350m; chiều rộng 36m.
30. *Đường Tố Hữu*: Từ đại lộ Nguyễn Hoàng đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 1.900m; chiều rộng 36m.
31. *Đường Phạm Văn Đồng*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 1.100m; chiều rộng 36m.
32. *Đường Võ Chí Công*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 2.110m; chiều rộng 10,5m.
33. *Đường Lê Nhân Tông*: Từ đường Nguyễn Huy Tự đến đường Âu Cơ; chiều dài 1.030m; chiều rộng 10,5m.
34. *Đường Nguyễn Công Trứ*: Từ đường Lê Lai đến đường Âu Cơ; chiều dài 1.360m; chiều rộng 10,5m.
35. *Đường Lê Cao*: Từ trường Đại học Hồng Đức (cơ sở 2) đến đường Âu Cơ; chiều dài 1.140m; chiều rộng 7,5m.
36. *Đường Lê Du Tông*: Từ đường Âu Cơ đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 1.730m; chiều rộng 10,5m.
37. *Đường Lê Hiến Tông*: Từ đường Âu Cơ đến đường Quang Trung; chiều dài 1.600m; chiều rộng 10,5m.
38. *Đường Ngô Thuyên*: Từ đường Nguyễn Phục đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 1.200m; chiều rộng 10,5m.
39. *Đường Nguyễn Chí Thanh*: Từ cầu Hoàng Long đến đường Bà Triệu; chiều dài 2.450m; chiều rộng 36,0m.
40. *Đường Lê Lai*: Từ đường Bạch Đằng đến Cầu Cốc; chiều dài 3.780m; chiều rộng 30,0m.
41. *Đường Hà Huy Tập*: Từ đường Vệ Yên đến đường Phù Lưu; chiều dài 1.250m; chiều rộng 10,5m.
42. *Đường Đỗ Huy Cư*: Từ đường Sơn Vạn đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 1.190m; chiều rộng 10,5m.
43. *Đường Bạch Đằng*: Từ đường Chương Dương (Cảng Lũ Môn) đến

đường Lê Lai; chiều dài 1.750m; chiều rộng 13,0m.

44. *Đường Chương Dương*: Từ đường Bạch Đằng đến đường Sơn Vạn; chiều dài 1.200m; chiều rộng 13,0m.

45. *Đường Hàm Tử*: Từ đường Chương Dương đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 1.410m; chiều rộng 13,0m.

46. *Đường Ái Sơn*: Từ đường Hàm Nghi đến cầu Nguyệt Viên; chiều dài 1.760m; chiều rộng 10,5m.

47. *Đường Sơn Vạn*: Từ cầu Nguyệt Viên đến phố Lê Môn; chiều dài 2.530m; chiều rộng 10,5m.

48. *Đường Đồng Lễ*: Từ nhà văn hóa Đồng Lễ (phường Đông Hải) đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 1.360m; chiều rộng 10,5m.

49. *Đường Trần Nhân Tông*: Từ đường Bạch Đằng đến đường Chương Dương; chiều dài 1.400m; chiều rộng 10,5m.

50. *Đường Lê Niệm*: Từ đường Hàm Tử đến đường Trần Nhân Tông; chiều dài 2.000m; chiều rộng 10,5m.

51. *Đường Nguyễn Phục*: Từ đường Quang Trung đến đường Phù Lưu; chiều dài 2.460m; chiều rộng 20,5m.

52. *Đường Vệ Đà*: Từ đường Quang Trung đến sông Nhà Lê (phường Quảng Thắng); chiều dài 1.060m; chiều rộng 10,5m.

53. *Đường Vệ Yên*: Từ đường Vệ Đà đến sông Nhà Lê (phường Quảng Thắng); chiều dài 1.670m; chiều rộng 10,5m.

54. *Đường Đỗ Đại*: Từ đường Nguyễn Phục đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 1.140m; chiều rộng 10,5m.

55. *Đường Lê Hưng*: Từ đường Nguyễn Phục đến đường Vệ Yên; chiều dài 1.730m; chiều rộng 10,5m.

56. *Đường Phù Lưu*: Từ sông Nhà Lê (phường Quảng Thắng) đến cầu Voi (xã Quảng Thịnh); chiều dài 3.580m; chiều rộng 10,0m.

57. *Đường Yên Ngựa*: Từ đường Đức Thánh Cả đến đường Bà Triệu; chiều dài 1.150m; chiều rộng 10,5m.

58. *Đường Phượng Hoàng*: Từ đường Yên Ngựa đến đường Kim Quy; chiều dài 1.520m; chiều rộng 10,5m.

59. *Đường Tiên Sơn*: Từ đường Trịnh Thế Lợi đến động Tiên Sơn (phường Hàm Rồng); chiều dài 1.000m; chiều rộng 10,5m.

60. *Đường Định Hòa*: Từ đường Đình Hương đến sông Hạc (xã Đông Lĩnh); chiều dài 2.100m; chiều rộng 12,0m.

61. *Đường Lê Thành*: Từ đường Đại Khối đến đường Vạn Lại – Yên Trường; chiều dài 1.170m; chiều rộng 10,5m.

62. *Đường Đại Khối*: Từ đường Đình Hương đến hết làng Đại Khối; chiều dài 2.300m; chiều rộng 6m.

63. *Đường Thanh Chương*: Từ đường Lê Lai đến sông Nhà Lê (phường Quảng Thành); chiều dài 3.400m; chiều rộng 7,5 m.

64. *Đường Chi Lăng*: Từ đường Quang Trung đến đường Võ Nguyên Giáp; chiều dài 3.190m; chiều rộng 7,5 m.

65. *Đường Ngọc Mai*: Từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Bùi Sĩ Lâm; chiều dài 1.100m, chiều rộng 6,5m.

66. *Đường Vĩnh Yên*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Võ Nguyên Giáp chiều dài 1.800m; chiều rộng 6,5m.

67. *Đường Đồng Cuôn*: Từ đường Lê Lai đến đường Đồng Khoai; chiều dài 1.600m; chiều rộng 5m.

68. *Đường Đồng Khoai*: Từ đường Thanh Chương đến đường Ngọc Mai; chiều dài 1.450m, chiều rộng 5,5m.

69. *Đường Bùi Khắc Nhất*: Từ phố Tôn Thất Thuyết đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 2.050m, chiều rộng 42,0m.

70. *Đường Phú Thứ*: Từ đường Vạn Lại – Yên Trường đến đường Nguyễn Trãi; chiều dài 2.200m; chiều rộng 7,5 m.

71. *Đường Vạn Lại - Yên Trường*: Từ đường Nguyễn Chí Thanh tại Km 0+00 (Đường vành đai phía Tây) đến đường Trường Xuân tại Km 06+020 (Đường vành đai phía Tây); chiều dài 6.020m; chiều rộng 76,0m.

72. *Đường Thủ Phác*: Từ đường Lê Lai đến đường Trần Bình Trọng; chiều dài 450m; chiều rộng 4,0m.

73. *Đường Đức Hậu*: Từ làng Đức Hậu (phường Quảng Hưng) đến làng Thủ Phác (phường Quảng Hưng); chiều dài 800m; chiều rộng 3,5m.

74. *Đường Nhân Phong*: Từ đường Dã Tượng đến làng Hưng Long (phường Quảng Hưng); chiều dài 700m; chiều rộng 4,0m.

75. *Đường Hưng Thuận*: Từ đường Chương Dương đến đại lộ Nam sông Mã; chiều dài 700m; chiều rộng 4,0m.

76. *Đường Đông Bái*: Từ đường Hàm Tử đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 450m; chiều rộng 3,5m.

77. *Đường Duy Tiếu*: Từ đường Chương Dương đến địa phận xã Quảng Phú; chiều dài 1.200m; chiều rộng 5,0m.

78. *Đường Văn Thọ*: Từ đường Bạch Đằng đến làng Nhân Thọ (phường Quảng Hưng); chiều dài 1.100m; chiều rộng 5,0m.

79. *Đường Hưng Xá*: Từ đường Chương Dương đến đại lộ Nam sông Mã; chiều dài 1.000m; rộng 7,0m.

- Đặt tên 173 phố

1. *Phố Đặng Việt Châu*: Từ đại lộ Lê Lợi đến đường Nguyễn Thị Lợi; chiều dài 850m; chiều rộng 36,0m.

2. *Phố Trần Bảo*: Từ đường Nguyễn Trãi đến đường Nguyễn Văn Huệ; chiều dài 850m; chiều rộng 34m.

3. *Phố Nguyễn Văn Huệ*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Lê Chủ; chiều dài 530m; chiều rộng 7,5m.

4. *Phố Lưu Đô*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Nguyễn Văn Huệ;

chiều dài 895m; chiều rộng 7,5m.

5. *Phố Đặng Văn Hỷ*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Nguyễn Văn Huệ; chiều dài 540m; chiều rộng 7,5m.

6. *Phố Trịnh Ngọc Diệt*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Nguyễn Văn Huệ; chiều dài 895m; chiều rộng 7,5m.

7. *Phố Nguyễn Văn Hồ*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Nguyễn Văn Huệ; chiều dài 540m; chiều rộng 7,5m.

8. *Phố Ngô Đức*: Từ đường Nguyễn Thị Lợi đến phố Nguyễn Văn Huệ; chiều dài 540m; chiều rộng 7,5m.

9. *Phố Bùi Đạt*: Từ đại lộ Lê Lợi đến ngõ Cao Sơn; chiều dài 630m; chiều rộng 10,5m.

10. *Phố Lê Chủ*: Từ phố Bùi Đạt đến trường THCS Đông Hưng (xã Đông Hưng); chiều dài 610m; chiều rộng 7,5m.

11. *Phố Nguyễn Đôn Tiết*: Từ đường Triệu Quốc Đạt đến phố Phan Chu Trinh; chiều dài 120m; chiều rộng 7,5m.

12. *Phố Lê Hữu Kiều*: Từ ngõ 44 Lê Hoàn đến phố Ngô Quyền; chiều dài 260m; chiều rộng 7,5m.

13. *Phố Nguyễn Cẩn*: Từ đường Lê Hoàn đến đường Trần Phú; chiều dài 255m; chiều rộng 10,5m.

14. *Phố Trần Quốc Toản*: Từ đường Trường Thi đến phố Nguyễn Du; chiều dài 365m; chiều rộng 10,5m.

15. *Phố Nguyễn Thái Bình*: Từ phố Trần Quốc Toản đến phố Nguyễn Cẩn; chiều dài 185m; chiều rộng 7,5m.

16. *Phố Nguyễn Trinh Cơ*: Từ phố Trần Quốc Toản đến phố Nguyễn Thái Bình; chiều dài 120m; chiều rộng 7,5m.

17. *Phố Trần Hữu Duyệt*: Từ đường Nguyễn Chí Thanh đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 420m; chiều rộng 10,5m.

18. *Phố Nguyễn Hữu Dật*: Từ đường Nguyễn Phúc Chu đến phố Nguyễn Văn Thân; chiều dài 450m; chiều rộng 7,5m.

19. *Phố Đặng Thi*: Từ đường Nguyễn Phúc Chu đến đường Trần Hưng Đạo; chiều dài 625m; chiều rộng 7,5m.

20. *Phố Nguyễn Đức Nhuận*: Từ phố Ngô Đức Mậu đến phố Nguyễn Văn Thân; chiều dài 360m; chiều rộng 7,5m.

21. *Phố Nguyễn Hữu Khiếu*: Từ đường Thành Thái đến đường Nguyễn Phúc Chu; chiều dài 450m; chiều rộng 7,5m.

22. *Phố Võ Nguyên Lượng*: Từ đường Nguyễn Phúc Chu đến phố Nguyễn Văn Thân; chiều dài 735m; chiều rộng 7,5m.

23. *Phố Ngô Đức Mậu*: Từ phố Trần Hữu Duyệt đến đường Nguyễn Hữu Dật; chiều dài 489m; chiều rộng 7,5m.

24. *Phố Thành Thái*: Từ đại lộ Hùng Vương đến Cầu Hạc, đường Bà Triệu; chiều dài 1.290m; chiều rộng 17,5m.

25. *Phố Nghiêm Quý Ngãi*: Từ phố Nguyễn Đức Nhuận đến đường Nguyễn Hữu Dật; chiều dài 274m; chiều rộng 7,5m.

26. *Phố Hồ Viết Thắng*: Từ phố Nguyễn Đức Nhuận đến đường Nguyễn Hữu Dật; chiều dài 275m; chiều rộng 7,5m.

27. *Phố Nguyễn Văn Thân*: Từ phố Võ Nguyên Lượng đến phố Nam Sơn; chiều dài 421m; chiều rộng 7,5m.

28. *Phố Thiều Thốn*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến phố Hoàng Đạo Thành; chiều dài 550m; chiều rộng 10,5m.

29. *Phố Đào Tiêu*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Chu Văn Lương; chiều dài 650m; chiều rộng 10,5m.

30. *Phố Lê Phụ Trần*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Duy Tân; chiều dài 550m; chiều rộng 10,5m.

31. *Phố Nguyễn Văn Bích*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Duy Tân; chiều dài 760m; chiều rộng 10,5m.

32. *Phố Nguyễn Phúc Nguyên*: Từ đường Nguyễn Văn Thân đến đường Trần Khánh Dư; chiều dài 650m; chiều rộng 10,5m.

33. *Phố Nguyễn Phúc Lan*: Từ phố Thiều Thốn đến phố Lê Phụ Trần; chiều dài 325m; chiều rộng 7,5m.

34. *Phố Nguyễn Phúc Khoát*: Từ phố Thiều Thốn đến phố Lê Phụ Trần; chiều dài 326m; chiều rộng 7,5m.

35. *Phố Khương Công Phụ*: Từ đường Chu Văn Lương đến phố Lê Phụ Trần; chiều dài 395m; chiều rộng 7,5m.

36. *Phố Hoàng Đạo Thành*: Từ đường Chu Văn Lương đến phố Lê Phụ Trần; chiều dài 400m; chiều rộng 7,5m.

37. *Phố Trương Huy Dục*: Từ phố Nguyễn Văn Bích đến đường Duy Tân; chiều dài 470m; chiều rộng 7,5m.

38. *Phố Nguyễn Phúc Khê*: Từ phố Nguyễn Văn Bích đến phố Nguyễn Phúc Nguyên; chiều dài 220m; chiều rộng 7,5m.

39. *Phố Lê Ngọc*: Từ phố Nguyễn Văn Bích đến phố Nguyễn Phúc Nguyên; chiều dài 221m; chiều rộng 7,5m.

40. *Phố Hoàng Quốc Việt*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đường Đồng Lê; chiều dài 610m; chiều rộng 24m.

41. *Phố Ngô Thị Nhậm*: Từ đường Trịnh Tùng đến đường Ngô Văn Sở; chiều dài 700m; chiều rộng 7,5m.

42. *Phố Trịnh Tùng*: Từ đường Nguyễn Huy Tụ đến đường Lê Nhân Tông; chiều dài 898m; chiều rộng 10,5m.

43. *Phố Thôi Hữu*: Từ đường Lê Nhân Tông đến trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (phường Ngọc Trạo); chiều dài 920m; chiều rộng 7,5m.

44. *Phố Trịnh Doanh*: Từ Sông Nhà Lê (phường Đông Vệ) đến đường Trịnh Khả; chiều dài 680m; chiều rộng 7,5m.

45. *Phố Trịnh Cương*: Từ Sông Nhà Lê (phường Đông Vệ) đến đường

Trịnh Khả; chiều dài 610m; chiều rộng 7,5m.

46. *Phố Trịnh Căn*: Từ đường Lê Nhân Tông đến đường Âu Cơ; chiều dài 505m; chiều rộng 7,5m.

47. *Phố Trịnh Tạc*: Từ đường Lê Nhân Tông đến đường Âu Cơ; chiều dài 358m; chiều rộng 7,5m.

48. *Phố Trịnh Tráng*: Từ đường Lê Nhân Tông đến đường Âu Cơ; chiều dài 505m; chiều rộng 7,5m.

49. *Phố Lê Phụ*: Từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Lương Đắc Bằng; chiều dài 281m; chiều rộng 7,5m.

50. *Phố Nguyễn Hữu Liêu*: Từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Lương Đắc Bằng; chiều dài 282m; chiều rộng 7,5m.

51. *Phố Hoàng Đình Ái*: Từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 670m; chiều rộng 10,5m.

52. *Phố Lê Ngân*: Từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Lê Trang Tông; chiều dài 720m; chiều rộng 24m.

53. *Phố Lê Trang Tông*: Từ Cầu qua sông nhà Lê (phường Đông Vệ) đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 561m; chiều rộng 7,5m.

54. *Phố Nguyễn Đình Giản*: Từ phố Hoàng Đình Ái đến đường Âu Cơ; chiều dài 431m; chiều rộng 7,5m.

55. *Phố Bùi Bị*: Từ đường Nguyễn Công Trứ đến phố Nguyễn Đình Giản; chiều dài 460m; chiều rộng 10,5m.

56. *Phố Đình Bô*: Từ đường Lê Dụ Tông đến đường Phạm Cuồng; chiều dài 520m; chiều rộng 7,5m.

57. *Phố Phạm Cuồng*: Từ đường Lê Dụ Tông đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 574m; chiều rộng 7,5m.

58. *Phố Lê Thiểu Dĩnh*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Lê Hiến Tông; chiều dài 450m; chiều rộng 7,5m.

59. *Phố Nguyễn Công Duẩn*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Lê Hiến Tông; chiều dài 451m; chiều rộng 7,5m.

60. *Phố Phạm Đốc*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Lê Hiến Tông; chiều dài 452m, rộng 7,5m.

61. *Phố Lê Lâm*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Lê Hiến Tông; chiều dài 453m; chiều rộng 7,5m.

62. *Phố Lê Duy Mật*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Lê Hiến Tông; chiều dài 449m; chiều rộng 7,5m.

63. *Phố Phạm Đức Kỳ*: Từ đường Lương Hữu Khánh đến đường Trịnh Kiểm; chiều dài 730m; chiều rộng 7,5m.

64. *Phố Lê Trung Giang*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Quang Trung; chiều dài 707m; chiều rộng 7,5m.

65. *Phố Nguyễn Nhữ Lãm*: Từ đường Âu Cơ đến phố Phạm Đức Kỳ; chiều dài 760m; chiều rộng 10,5m.

66. *Phố Phạm Công Trứ*: Từ phố Lê Trung Giang đến đường Quang Trung; chiều dài 667m; chiều rộng 7,5m.
67. *Phố Nguyễn Thị Anh*: Từ phố Lê Trung Giang đến đường Quang Trung; chiều dài 667m; chiều rộng 7,5m.
68. *Phố Võ Quyết*: Từ đường Lê Phụng Hiểu đến đường Đào Tấn; chiều dài 130m; chiều rộng 7,5m.
69. *Phố Minh Hiệu*: Từ phố Võ Quyết đến phố Đào Duy Từ; chiều dài 110m; chiều rộng 7,5m.
70. *Phố Nguyễn Văn Huyền*: Từ đường Lê Phụng Hiểu đến đường Đào Tấn; chiều dài 130m; chiều rộng 7,5m.
71. *Phố Yên Trường*: Từ đường Hải Thượng Lãn Ông đến sông Nhà Lê (phường Quảng Thắng); chiều dài 1000m; chiều rộng 7,0m.
72. *Phố Lê Huy Toán*: Từ đường Nguyễn Phục đến phía Đông Chợ Quảng Thắng; chiều dài 970m; chiều rộng 7,0m.
73. *Phố Lý Nam Đế*: Từ đường Hàm Nghi đến đại lộ Lê Lợi; chiều dài 1.430m, chiều rộng 20,5m
74. *Phố Phan Đình Phùng*: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Bùi Khắc Nhất; chiều dài 687m; chiều rộng 14m.
75. *Phố Tôn Thất Thuyết*: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Bùi Khắc Nhất; chiều dài 580m; chiều rộng 10,5m.
76. *Phố Hoàng Hoa Thám*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Hà Văn Nho; chiều dài 580m; chiều rộng 39m.
77. *Phố Hà Văn Nho*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Hoàng Hoa Thám; chiều dài 530m; chiều rộng 10,5m.
78. *Phố Đinh Chương Long*: Từ đại lộ Hùng Vương đến trường Tiểu học Đông Hương (phường Đông Hương); chiều dài 458m; chiều rộng 10,5m.
79. *Phố Mai Hắc Đế*: Từ phố Đinh Chương Long đến phố Phan Đình Phùng; chiều dài 516m; chiều rộng 14m.
80. *Phố Phùng Hưng*: Từ phố Đinh Chương Long đến phố Phan Đình Phùng; chiều dài 520m; chiều rộng 14m.
81. *Phố Nguyễn Xuân Thúy*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Lý Nam Đế; chiều dài 400m; chiều rộng 14m.
82. *Phố Phạm Thị Ngọc Trân*: Từ ngõ 533 Hàm Nghi đến đại lộ Lê Lợi; chiều dài 810m; chiều rộng 14m.
83. *Phố Phạm Văn Xảo*: Từ đường Nguyễn Duy Hiệu đến đường Nguyễn Tĩnh; chiều dài 780m; chiều rộng 22,5m.
84. *Phố Trần Quang Huy*: Từ đường Trịnh Khả đến đường Quang Trung; chiều dài 200m; chiều rộng 13,0m.
85. *Phố Lê Bá Giác*: Từ đường Trịnh Khả đến đường Nguyễn Sơn; chiều dài 128m; chiều rộng 10,5m.
86. *Phố Phú Liên*: Từ đường Phú Vinh đến đường Nguyễn Trãi; chiều dài

325m; chiều rộng 5,0m.

87. *Phố Lê Chân*: Từ phố Thê Lữ đến phố Việt Bắc; chiều dài 148m; chiều rộng 10,5m.

88. *Phố Nguyễn Bình*: Từ phố Thê Lữ đến phố Việt Bắc; chiều dài 145m; chiều rộng 10,5m.

89. *Phố Nguyễn Xiển*: Từ phố Lê Chân đến đường Bà Triệu; chiều dài 135m; chiều rộng 10,5m.

90. *Phố Triệu Quang Phục*: Từ đường Ý Lan đến ngõ 141 Lý Nhân Tông; chiều dài 249m; chiều rộng 10,5m.

91. *Phố Nguyễn Bặc*: Từ đường Trần Xuân Soạn đến đường Đặng Tiến Đông; chiều dài 301m; chiều rộng 10,5m.

92. *Phố Tú Xương*: Từ đường Lý Nhân Tông đến đường Dương Đình Nghệ; chiều dài 170m; chiều rộng 10,5m.

93. *Phố Lê Văn An*: Từ đường Trần Xuân Soạn đến phố Phan Chu Trinh; chiều dài 652m; chiều rộng 10,5m.

94. *Phố Cù Chính Lan*: Từ đường Cao Bá Quát đến phố Quán Giò; chiều dài 330m; chiều rộng 10,5m.

95. *Phố Hải Triều*: Từ đường Đội Cung đến phố Nguyễn Thái Học; chiều dài 186m; chiều rộng 7,5m.

96. *Phố Hàn Mặc Tử*: Từ đường Đội Cung đến phố Nguyễn Thái Học; chiều dài 245m; chiều rộng 7,5m.

97. *Phố Nguyễn Khắc Viện*: Từ phố Nhà Thờ đến 757 Bà Triệu; chiều dài 175m; chiều rộng 7,5m.

98. *Phố Trần Oanh*: Từ đường Mai An Tiêm đến đường Lê Hoàn; chiều dài 289m; chiều rộng 10,5m.

99. *Phố Trần Đức*: Từ khu dân cư Hòa Bình (phường Trường Thi) đến phố Võ Thị Sáu; chiều dài 156m; chiều rộng 7,5m.

100. *Phố Võ Thị Sáu*: Từ phố Trần Đức đến phố Trần Oanh; chiều dài 87m; chiều rộng 7,5m.

101. *Phố Hồng Nguyên*: Từ đường Trường Thi đến phố Lò Chum; chiều dài 140m; chiều rộng 7,5m.

102. *Phố Trần Thị Nam*: Từ đường Trường Thi đến phố Lò Chum; chiều dài 216m; chiều rộng 7,5m.

103. *Phố Nguyễn Hiệu*: Từ đường Lê Lai đến đại lộ Lê Lợi; chiều dài 520m; chiều rộng 6,0m.

104. *Phố Xuân Diệu*: Từ phố Phan Chu Trinh đến phố Triệu Quốc Đạt; chiều dài 100m; chiều rộng 10,5m.

105. *Phố Phan Đình Giót*: Từ ngõ 03 Triệu Quốc Đạt đến khách sạn Thành Công; chiều dài 172m; chiều rộng 10,5m.

106. *Phố Trịnh Thị Ngọc Lũ*: Từ đường Mai An Tiêm đến ngõ 99 Lê Lợi; chiều dài 250m; chiều rộng 5,0m.

107. *Phố Đinh Liệt*: Từ đại lộ Lê Lợi đến phố Tống Duy Tân; chiều dài 450m; chiều rộng 10,5m.
108. *Phố Lê Khôi*: Từ đại lộ Lê Lợi đến đường Đinh Lễ; chiều dài 200m; chiều rộng 10,5m.
109. *Phố Lê Tất Đắc*: Từ phố Ngô Sỹ Liên đến phố Phan Huy Ích; chiều dài 230m; chiều rộng 10,5m
110. *Phố Trần Huy Liệu*: Từ phố Ngô Sỹ Liên đến phố Phan Huy Ích; chiều dài 200m; chiều rộng 10,5m.
111. *Phố Nguyễn Xuân Khoát*: Từ phố Cửa Hữu đến đường Dương Đình Nghệ; chiều dài 135,0 m; chiều rộng 10,0m.
112. *Phố Tây Ga*: Từ phố Dốc Ga đến đường Phú Vinh; chiều dài 700m; chiều rộng 10,5m.
113. *Phố Nguyễn Sơn*: Từ đường Lạc Long Quân đến đường Kiều Đại; chiều dài 850m; chiều rộng 10,5m.
114. *Phố Nhữ Bá Sĩ*: Từ đường Ngô Sỹ Liên đến đường Lê Tất Đắc; chiều dài 150m; chiều rộng 10,5m.
115. *Phố Thế Lữ*: Từ phố Lê Hồng Sơn đến đường Bà Triệu; chiều dài 300m; chiều rộng 10,5m.
116. *Phố Việt Bắc*: Từ phố Lê Hồng Sơn đến đường Bà Triệu; chiều dài 300m; chiều rộng 10,5m.
117. *Phố Lý Đạo Thành*: Từ đường Ý Lan đến ngõ 41 Lý Nhân Tông; chiều dài 210m; chiều rộng 10,5m.
118. *Phố Đào Đức Thông*: Từ phố Trần Oanh đến đường Lê Hoàn; chiều dài 253m; chiều rộng 10,5m.
119. *Phố Nguyễn Trinh Tiếp*: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Hàn Thuyên; chiều dài 250m; chiều rộng 10,5m.
120. *Phố Lê Thế Long*: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Hàn Thuyên; chiều dài 251m; chiều rộng 10,5m.
121. *Phố Hồ Nguyên Trừng*: Từ phố Trần Mai Ninh đến đường Lạc Long Quân; chiều dài 135m; chiều rộng 10,5m.
122. *Phố Trịnh Thị Ngọc Trúc*: Từ đường Quang Trung đến phố Ngọc Nữ; chiều dài 310m; chiều rộng 10,5m.
123. *Phố Ngọc Nữ*: Từ đường Quang Trung đến sông Bồ Vệ (phường Đông Vệ); chiều dài 320m; chiều rộng 10,5m.
124. *Phố Kim Đồng*: Từ Khu dân cư phường Đông Vệ đến đường Mật Sơn; chiều dài 320m; chiều rộng 10,5m.
125. *Phố Chùa Đại Bi*: Từ đường Mật Sơn đến sông Bồ Vệ (phường Đông Vệ); chiều dài 300m; chiều rộng 10,5m.
126. *Phố Lai Thành*: Từ Trung tâm Triển lãm - Hội chợ - Quảng cáo tỉnh đến đường Dã Tượng; chiều dài 795m; chiều rộng 10,5m.
127. *Phố Lễ Môn*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đường Sơn Vạn; chiều dài

535m; chiều rộng 10,5m.

128. *Phố Nguyễn Thị Định*: Từ đường Đức Hậu đến địa phận phường Quảng Thành; chiều dài 784,24m; chiều rộng 10,5m.

129. *Phố Đồng Cổ*: Từ đường Long Quang đến đường đi vào cổng chính Thiền viện Trúc Lâm Hàm Rồng; chiều dài 714m; chiều rộng 10,5m.

130. *Phố Quyết Thắng*: Từ đường Bà Triệu đến Đền thờ các Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sĩ; chiều dài 430m; chiều rộng 5,5m.

131. *Phố Đông Khôi*: Từ khu dân cư phố 01 (phường Đông Cương) đến đường Đại Khôi; chiều dài 855m; chiều rộng 6,0m.

132. *Phố Hạc Oa*: Từ đường Đình Hương đến đường Phụng Hoàng; chiều dài 800m; chiều rộng 8,0m.

133. *Phố Đông Thổ*: Từ đường Đình Hương đến đường Hạc Oa; chiều dài 740m; chiều rộng 5,5m.

134. *Phố Chùa Tăng Phúc*: Từ đường Đình Hương đến đường Hạc Oa; chiều dài 280m; chiều rộng 5,0m.

135. *Phố Phú Thứ Đông*: Từ Ngõ 2 Phú Thứ đến Ngõ 6 Phú Thứ; chiều dài 180m; chiều rộng 7,5m.

136. *Phố Phú Thứ Tây*: Từ đường Phú Thứ đến ngõ 3 Phú Thứ; chiều dài 309m, chiều rộng 7,5m.

137. *Phố Tây Sơn*: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Phú Chung; chiều dài 287m, chiều rộng 7,5m.

138. *Phố Phú Chung*: Từ đường Nguyễn Trãi đến mặt bằng quy hoạch Tân Thọ (phường Phú Sơn); chiều dài 400m, chiều rộng 7,5 m.

139. *Phố Phú Thượng*: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Tây Sơn; chiều dài 270m, chiều rộng 7,5m.

140. *Phố Nguyễn Nhĩ Soạn*: Từ đường Nguyễn Trãi đến đường Phú Thọ 3; chiều dài 393m, chiều rộng 9m.

141. *Phố Đặng Tiến Đông*: Từ đường Minh Không đến đường Tô Vĩnh Diện; chiều dài 838m, chiều rộng 7,5m.

142. *Phố Thọ Hạc*: Từ đường Bà Triệu đến đường Minh Không; chiều dài 812 m, chiều rộng 10,5m.

143. *Phố Trần Xuân Soạn*: Từ đường Bà Triệu đến đường Minh Không; chiều dài 768m, chiều rộng 14,5m.

144. *Phố Quán Giò*: Từ đường Đội Cung đến phố Chu Văn An; chiều dài 500m, chiều rộng 15,0m.

145. *Phố Từ Đạo Hạnh*: Từ đường Trần Xuân Soạn đến Quảng trường Lam Sơn; chiều dài 500m; chiều rộng 10,5m.

146. *Phố Lý Thái Tông*: Từ đường Lý Nhân Tông đến Ga Thanh Hóa; chiều dài 900m; chiều rộng 10,5m.

147. *Phố Minh Không*: Từ đường Nguyễn Bặc đến khách sạn Phù Đổng; chiều dài 850m, chiều rộng 10,5m.

148. *Phố Trần Đại Nghĩa*: Từ phố Nguyễn Thị Thập đến đường Thành Thái; chiều dài 350m; chiều rộng 10,5m.
149. *Phố Tôn Quang Phiệt*: Từ phố Nguyễn Thị Thập đến phố Trần Đại Nghĩa; chiều dài 215m; chiều rộng 16,5m.
150. *Phố Hồ Đắc Di*: Từ đường Thành Thái đến đường Bà Triệu; chiều dài 413m; chiều rộng 13,5m.
151. *Phố Hoàng Xuân Viện*: Từ đường Thành Thái đến phố Trần Đại Nghĩa; chiều dài 240m, chiều rộng 13,0m.
152. *Phố Nguyễn Đức Thuận*: Từ đường Thành Thái đến phố Trần Đại Nghĩa; chiều dài 207m; chiều rộng 12,0m.
153. *Phố Nguyễn Thị Thập*: Từ đường Thành Thái đến đường Nguyễn Chí Thanh; chiều dài 303m; chiều rộng 12,0m.
154. *Phố Tô Hiệu*: Từ phố Cù Chính Lan đến đường Mai Xuân Dương; chiều dài 158m, chiều rộng 12,0m.
155. *Phố Lê Hồng Sơn*: Từ phố Cù Chính Lan đến đường Đội Cung; chiều dài 437m; chiều rộng 12,0m.
156. *Phố Lê Phụng Hiếu*: Từ đường Cẩm Bá Thước đến đường Trần Phú; chiều dài 460m; chiều rộng 8,0m.
157. *Phố Tân Nam*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến phố Tân Nam 10; chiều dài 350m, chiều rộng 11,0m.
158. *Phố Tân Nam 1*: Từ phố Tân Nam 2 đến phố Tân Nam 10; chiều dài 200m, chiều rộng 10,5m.
159. *Phố Tân Nam 2*: Từ phố Tân Nam đến phố Thiều Thôn; chiều dài 155m, chiều rộng 10,5m.
160. *Phố Tân Nam 3*: Từ ngõ Nam Thượng đến phố Tân Nam 10; chiều dài 145m, chiều rộng 10,5m.
161. *Phố Tân Nam 4*: Từ phố Tân Nam 10 đến phố Tân Nam 3; chiều dài 145m, chiều rộng 10,5m.
162. *Phố Tân Nam 5*: Từ ngõ Nam Đồng đến phố Tân Nam 10; chiều dài 135m, chiều rộng 10,5m.
163. *Phố Tân Nam 6*: Từ phố Tân Nam 5 đến phố Tân Nam 3; chiều dài 147m, chiều rộng 10,5m.
164. *Phố Tân Nam 8*: Từ phố Tân Nam 5 đến phố Tân Nam 3; chiều dài 146m, chiều rộng 10,5m.
165. *Phố Tân Nam 10*: Từ phố Tân Nam 5 đến đường Chu Văn Lương; chiều dài 310m, chiều rộng 7,5 m.
166. *Phố Chu Văn Lương*: Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Duy Tân; chiều dài 530m, chiều rộng 10,5 m.
167. *Phố Trần Thủ Độ*: Từ đường Đồng Lễ đến đại lộ Hùng Vương; chiều dài 655m, chiều rộng 10,5m.
168. *Phố An Biên*: Từ ngã tư đường An Biên đến đường Phù Lưu; chiều

dài 640m, chiều rộng 10,5m.

169. *Phố Tiến Lực*: Từ đường Lý Nhân Tông đến đường Phú Thứ; chiều dài 960m; chiều rộng 10,5m.

170. *Phố Vạn Tiến*: Từ đường Lý Nhân Tông đến đường Phú Thứ; chiều dài 961m; chiều rộng 10,5m.

171. *Phố Quang Vinh*: Từ đường Đào Cam Mộc đến đường Phú Thứ; chiều dài 700m; chiều rộng 10,5m.

172. *Phố Thành Công*: Từ đường Đào Cam Mộc đến đường Vạn Hạnh; chiều dài 700m; chiều rộng 10,5m.

173. *Phố Thăng Lợi*: Từ đường Đô Dương đến đường Phú Thứ; chiều dài 700m; chiều rộng 10,5m.

4.2. Đặt tên công trình công cộng

1. *Vườn hoa Phan Chu Trinh*: Là công viên cộng cộng nằm tại Ngã tư Hạc Thành - Phan Chu Trinh; diện tích 2.400 m².

2. *Công viên Quảng Xá*: Là công viên cộng cộng tại khu đô thị Nam thành phố (phường Đông Vệ); diện tích 18.240 m².

3. *Công viên Bồ Vệ*: Là công viên cộng cộng tại khu đô thị Nam thành phố (phường Đông Vệ); diện tích 158.328 m².

4. *Công viên Tạnh Xá*: Là công viên cộng cộng nằm tại Khu tái định cư Đông Vệ 5 (phường Đông Vệ), diện tích 20.820 m².

5. *Cầu vượt đường Nguyễn Chí Thanh*: Là cầu vượt qua đường Nguyễn Chí Thanh (phường Đông Thọ).

6. *Cầu vượt đường Trần Hưng Đạo*: Là cầu vượt qua đường Trần Hưng Đạo (phường Nam Ngạn).

7. *Cầu vượt đường Lê Lai*: Là cầu vượt qua đường Lê Lai (phường Quảng Hưng).

8. *Cầu Bến Ngự*: Là cầu vượt qua sông Bến Ngự (phường Nam Ngạn), trên đại lộ Hùng Vương.

9. *Cầu Thống Nhất*: Là cầu vượt qua sông Thống Nhất (xã Quảng Phú), trên đại lộ Nam sông Mã.

10. *Cầu Định Hòa*: Là cầu vượt qua sông Hạc (phường Đông Cương), trên đường Lê Thành.

11. *Cầu Hợp Tiến*: Là cầu vượt qua sông Hạc (phường Đông Thọ), trên đường Lý Thiên Bảo.

12. *Cầu Thọ Hạc*: Là cầu vượt qua sông Hạc (phường Đông Cương), trên đường Vạn Lại - Yên Trường.

13. *Cầu Tạnh Xá 1*: Là cầu vượt qua sông Nhà Lê (phường Đông Vệ), nối đường Lạc Long Quân và đường Lê Thánh Tông.

14. *Cầu Tạnh Xá 2*: Là cầu vượt qua sông Nhà Lê (phường Đông Vệ), trên đường Âu Cơ.

15. *Cầu An Hoạch*: Là cầu vượt qua kênh Bắc (phường An Hoạch), trên phố Trần Bảo.

16. *Cầu Đông Hương 2*: Là cầu vượt qua sông Bến Ngự (phường Đông Hương) nối đường Hàm Nghi và đường Mai An Tiêm.

4.3. Đổi tên đường, phố

Đổi tên phố Lê Văn thành phố Phạm Văn.

- Lý do của việc đổi tên: Theo ý kiến của Hội khoa học Lịch sử Thanh Hóa thì lý lịch tên Lê Văn chưa được ghi chép rõ ràng, chưa phải là nhân vật tiêu biểu của đất nước và của địa phương. Mặt khác, danh nhân Phạm Văn có nhiều công lao, công trạng lớn đối với đất nước, lý lịch danh nhân có trong Ngân hàng tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 28/12/2017. Vì vậy, Hội đồng tư vấn đặt tên thống nhất đề nghị đổi tên phố Lê Văn thành phố Phạm Văn như sau:

- *Phố Phạm Văn*: Từ đường Tổng Duy Tân đến đường Lạc Long Quân; chiều dài 900m; chiều rộng 10,5m.

4.4. Bổ sung các địa danh vào ngân hàng tên đường, phố

Đề nghị bổ sung 09 tên địa danh vào Ngân hàng tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở cho việc đặt tên đường, phố, bao gồm:

- 08 tên đường, phố đặt sai quy định, chưa có trong Ngân hàng tên nhưng đã sử dụng ổn định trên thực tế: Thủ Phác, Đức Hậu, Nhân Phong, Hưng Thuận, Đồng Bái, Duy Tiểu, Văn Thọ và Hưng Xá.

- 01 tên đường đặt mới: Vạn Lại - Yên Trường.

II. ĐỀ NGHỊ

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị:

1. HĐND tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

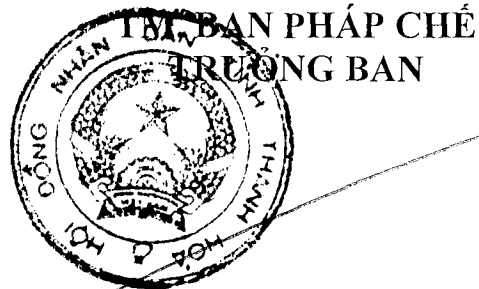
2. Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đề nghị UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết đặt tên, đổi tên, đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PCHĐND tỉnh.



Trần Quang Đăng